TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO LẠC** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2019/HS-ST
Ngày: 17-6-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LẠC, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Doanh Thị Mây

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lãnh Thị Mai

Ông Nông Văn Nghiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà La Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Chấn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2019 đối với:

Bị cáo **Vương Văn A**, sinh ngày 10 tháng 7 năm 1992 tại xã C, huyện B, tỉnh Cao Bằng;

Nơi đăng ký HKTT: xóm P, xã C, huyện B, tỉnh Cao Bằng;

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Vương Văn P, sinh năm 1970 và con bà Hoàng Thị C, sinh năm 1971; vợ, con: Không có;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/3/2019 đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:* Ông Vương Văn P, sinh năm 1970; Nơi cư trú: xóm P, xã C, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng (Có mặt tại phiên tòa);

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Bà Hoàng Thị C, sinh năm 1971; Nơi cư trú: xóm P, xã C, B, tỉnh Cao Bằng (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 22/02/2019 Ban Công an xã C, huyện B tiếp nhận đơn trình báo của ông Vương Văn P sinh năm 1970, trú tại xóm P, xã C, huyện B, tỉnh Cao Bằng trình báo về việc gia đình bị mất trộm số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) để trong ngăn tủ phòng khách. Ban Công an xã C tiếp nhận và chuyển nguồn tin đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng để giải quyết.

Quá trình điều tra xác minh, xác định được Vương Văn A sinh năm 1992, trú tại xóm P, xã C, huyện B, tỉnh Cao Bằng (Con trai ông Vương Văn P) là người thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của ông P.

Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 22/02/2019 Vương Văn A do cần tiền tiêu sài cá nhân, lợi dụng lúc bố mẹ không ở nhà A dùng chiếc đục bằng kim loại có đặc điểm chiều dài 29 cm, lưỡi đục rộng 02 cm, cán gỗ dài 12 cm, đường kính rộng 2,7 cm của gia đình để ở dưới gầm bàn uống nước trong phòng khách để cậy tấm ván gỗ ở phía sau tủ tạo ra một khoảng hở rồi dùng tay phải thò vào trong tủ lấy 01 (một) cọc tiền để giữa các cuộn vải thô. Sau khi trộm được tiền A cất vào ví rồi xuống thị trấn B chơi bi-a và tiêu hết số tiền 860.000 đồng (Tám trăm sáu mươi nghìn đồng). Số tiền còn lại 19.140.000 đồng (Mười chín triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng) chưa kịp tiêu sài thì bị Cơ quan điều tra thu giữ.

Ngày 24/3/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại số tiền 19.140.000 đồng (Mười chín triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng) cho chủ sở hữu là ông Vương Văn P, sinh năm 1970 trú tại xóm P, xã C, huyện B, tỉnh Cao Bằng

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vương Văn A khai nhận về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại Vương Văn P và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Hoàng Thị C trình bày: Vương Văn A là con trai của ông bà. Khoảng 17 giờ ngày 22/02/2019 khi đi làm rẫy về thì phát hiện tủ đựng tiền bị cậy và mất một cọc tiền 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng). Khi phát hiện mất tiền ông bà nghi ngờ con trai là Vương Văn A lấy trộm vì hôm trước A xin tiền nhưng ông bà không cho, hôm đó A một mình ở nhà, khi phát hiện mất tiền cũng không thấy A ở nhà. Ông đã gọi điện báo Công an xã để giúp tìm A lấy lại tiền. Khoảng 18 giờ cùng ngày Công an huyện Bảo Lạc đã tìm thấy A đã thu giữ và sau đó đã trả lại cho ông số tiền 19.140.000 đồng (Mười chín triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng). Vương Văn A cũng đã tự nguyện bồi thường 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) cho ông bà. Ông bà đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho A. Mong Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận để A

có một mức án nhẹ nhất có cơ hội sửa chữa sai lầm.

Tại bản Cáo trạng số: 13/CT-VKSBL ngày 25/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Vương Văn A về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Vương Văn A theo như bản Cáo trạng đã nêu. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Đề nghị khung hình phạt đối với bị cáo Vương Văn A từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười năm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 (Hai mươi tư) đến 30 (Ba mươi) tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã được nhận lại đầy đủ tài sản bị mất không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy chiếc đục bằng kim loại có đặc điểm chiều dài 29 cm, lưỡi đục rộng 02 cm, cán gỗ dài 12 cm, đường kính rộng 2,7 cm.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Vương Văn A nhận thấy hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Vương Văn A thừa nhận bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ.

Khi thực hiện hành trộm cắp tài sản bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với mọi hành vi do mình gây ra. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội của địa phương. Theo quy định tại Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

"Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến

dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm ..."

Như vậy, hành vi của bị cáo Vương Văn A đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Vương Văn A về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo Vương Văn A, sinh ra và lớn lên tại xã C, huyện B, tỉnh Cao Bằng được bố mẹ nuôi ăn học hết lớp 12, có nhận thức, có sức khỏe, sống trong môi trường xã hội lành mạnh tuy nhiên bị cáo ham chơi, để có tiền tiêu sài cho mục đích cá nhân đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của chính bố mẹ mình. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra đã tự nguyện bồi thường, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà chỉ cần có một mức án nhất định giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Ông Vương Văn P đã nhận lại số tiền bị mất và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng: 01 (Một) chiếc đục bằng kim loại có đặc điểm chiều dài 29cm, lưỡi đục rộng 02cm, cán gỗ dài 12cm, đường kính rộng 2,7cm. Xét cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Tuyên bố bị cáo Vương Văn A phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Xử phạt bị cáo Vương Văn A 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (Hai mươi tư) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện B, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp

hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) chiếc đục bằng kim loại có đặc điểm chiều dài 29cm, lưỡi đục rộng 02cm, cán gỗ dài 12cm, đường kính rộng 2,7cm. Vật chứng đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo Vương Văn A phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp công quỹ nhà nước.

Án xử sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKS tỉnh, huyện;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện, Trại giam;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã C;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

DOANH THỊ MÂY